TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 04 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 82/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng L. Sinh năm: 1972. Địa chỉ: 147 Nguyễn Thiện Kế, tổ 100 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Đổ Tấn L. Sinh năm 1979. Địa chỉ: 147 Nguyễn Thiện Kế, tổ 100 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 82/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Huỳnh Đổ Tấn L (Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2013, quyển số 01/2013, đăng ký ngày 29/5/2013 tại Ủy ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Huỳnh Đổ Tấn L.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Huỳnh Đổ Tấn L xác định có 01 con chung tên: Huỳnh Nguyễn Trà M. Sinh ngày 29.3.2013. Nay ông bà thống nhất giao cho bà L trực tiếp nuôi con và ông L không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Huỳnh Đổ Tấn L xác định vợ chồng không có.

4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Hồng L và Ông Huỳnh Đổ Tấn L xác định vợ chồng không có nợ chung.

5. Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Huỳnh Đổ Tấn L mỗi người phải chịu một nửa là 75.000 đồng, nhưng bà L tự nguyện chịu 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, TP. Đà Nẵng theo biên lai thu số tiền số 8684 ngày 03.5.2018. Hoàn trả lại cho bà L 150.000 đồng.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *Các đương sự;*
- *VKSND quận S;*
- *Chi cục THADS quận S;*
- *UBND phường A, quận S;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Võ Thị Phước Hòa